

Số: /GM-SKHCN

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2025

GIẤY MỜI QUAN TÂM

Về việc tham gia thực hiện gói thầu: Gói PTV01: Kiểm thử phần mềm thuộc Dự án “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”

Kính gửi: Các Nhà thầu

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02/07/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 0136/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2981/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Dự án “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu còn lại thuộc Dự án “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-STTTT ngày 03/11/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Thiết kế chi tiết - dự toán Dự án: Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 03/GUQ-SKHCN ngày 23/7/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk V/v ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng và các hồ sơ tài liệu có liên quan thuộc dự án “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-SKHCN ngày 11/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc dự án: “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”,

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk đề nghị các đơn vị có đủ điều kiện và năng lực tham gia gói thầu Gói PTV01: Kiểm thử phần mềm thuộc Dự án “Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030” với các nội dung sau:

1. Giá gói thầu (bao gồm thuế GTGT): 1.434.287.000 đồng (*Bằng chữ:*

Một tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn đồng).

2. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương; Ngân sách tỉnh.

3. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.

5. Danh mục các phần mềm kiểm thử:

a) Phần mềm nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) tỉnh Đắk Lắk:

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	7	5	35	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	159	10	1.590	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	0	15	0	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		1.625	

b) Phần mềm nền tảng đô thị thông minh SCP

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	46	5	230	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	1	10	10	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	119	15	1.785	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		2.025	

c) Phần mềm quản lý kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	31	5	155	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	81	10	810	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	7	15	105	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		1.070	

d) Phần mềm giám sát điều hành tập trung IOC

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	134	5	670	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	18	10	180	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	6	15	90	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		940	

d) Phần mềm giám sát chỉ số kinh tế xã hội cho tỉnh Đắk Lắk

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	1	5	5	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	6	10	60	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	38	15	570	Use case phức tạp > 7 transactions

	Cộng (1+2+3)	UCW		635	
--	-------------------------	------------	--	------------	--

e) Phần mềm Ứng dụng công dân số

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	27	5	135	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	142	10	1.420	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	67	15	1.005	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		2.560	

g) Phần mềm không gian làm việc số

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	524	5	2.620	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	31	10	310	Use case trung bình từ 4 đến 7 transactions
3	Phức tạp	0	15	0	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		2.930	

h) Hệ thống khai thác dữ liệu, Cổng thông tin bản đồ, Cổng dịch vụ API và Ứng dụng mobile hỗ trợ thu thập dữ liệu hiện trường (iOS & Android)

TT	Loại	Số trường hợp sử dụng	Trọng số	Điểm của từng loại trường hợp sử dụng	Mô tả
1	Đơn giản	62	5	310	Use case đơn giản <4 transactions
2	Trung bình	61	10	610	Use case trung bình từ 4

					đến 7 transactions
3	Phức tạp	34	15	510	Use case phức tạp > 7 transactions
	Cộng (1+2+3)	UCW		1.430	

Các nhà thầu có nhu cầu tham gia các gói thầu nêu trên có thể gửi đề xuất quan tâm bao gồm các nội dung về giá dự thầu, các dịch vụ hỗ trợ sau khi cung cấp dịch vụ và hồ sơ năng lực về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk để tiến hành các bước triển khai lựa chọn nhà thầu, thời gian **chậm nhất trước 17:00 ngày 21/8/2025**.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở (đ/b);
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Tổ tham mưu, giúp việc (Quyết định số 43/QĐ-SKHCHN ngày 23/7/2025);
- Liên danh Tư vấn Minh Hà - Đắk Ngân;
- Lưu: VT, KHTC, HSDA.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ra Lan Trương Thanh Hà